

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 21-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo.

1. Đặng Minh H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Số 55 Lê Tấn T, tổ 93, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T (c) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1967, gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị Hồng Ngh, sinh năm 2005, có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/8/2019 bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 25/8/2020; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2023 (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Phạm Trung Tr (tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 29, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: K159/32 Phó Đức Ch, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Bá V (c) và bà Phạm Thị M (c), gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2023 (*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Như Y, sinh năm 1995; địa chỉ: K140/11 Trưng Nữ V, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt*)

2. Ông Trần Sư Kh, sinh năm 1993; địa chỉ: Vân Dương 1, xã H, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt*)

** Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 22, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/11/2023, Tổ tuần tra Đoàn Biên phòng Sơn Trà đang làm nhiệm vụ trên đường Phó Đức Chính, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng phát hiện Phạm Trung Tr điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen mang BKS: 43C2-049.19 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái phía sau của Tr đang mặc có 01 gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Tr khai nhận chất tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông thu giữ được là ma túy đá của Đặng Minh H cho để sử dụng. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản quả tang, tạm giữ tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 gói ni lông kích thước (04x07)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; ký hiệu niêm phong: T1;

- 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen mang BKS: 43C2-049.19, số khung: 024070, số máy: 031426;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei: 866566030718954 gắn hai thẻ sim: 0799194729 và 0795703082 (bị vỡ màn hình);

- Số tiền 35.000 đồng (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Đặng Minh H tại 55 Lê Tấn T, tổ 93, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng thu giữ được:

- 02 gói ni lông màu trắng kích thước (05x10)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; ký hiệu niêm phong: H1;

- 06 gói ni lông màu trắng kích thước (05x10)cm chưa qua sử dụng;

- 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đen mang BKS 43E1-638.23, số máy: JF94E0477374, số khung: RLHJF6339NZ619470;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh dương, số Imei: 352362888118096 gắn sim số: 0934804258;

- 01 Căn cước công dân số: 048096002797 mang tên Đặng Minh H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 009536 mang tên Đặng Minh H;

- Số tiền 83.000 đồng (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

H khai nhận chất tinh thể rắn trong hai gói ni lông thu giữ được tại nhà của H là ma túy đá H mua về để bán lại kiếm lời. Lực lượng chức năng đã tạm giữ H cùng tang vật.

Qua điều tra xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, Đặng Minh H bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 8/2023 để kiếm lời. Thông qua mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, H liên hệ với một người đàn ông ở khu vực Bến xe Đà Nẵng (không rõ nhân thân lai lịch, H không nhớ số điện thoại của người này) để mua 2.000.000 đồng ma túy đá về bán lại cho người nào có nhu cầu, H không nhớ rõ mua thời gian nào, số lượng cụ thể bao nhiêu, sau khi mua được ma túy H đã xóa hết mọi thông tin liên hệ. Số ma túy mua của người đàn ông này H đã bán hết. Ngoài ra, H còn dùng số điện thoại 0934804258 của mình gọi cho một đối tượng tên Đen (chưa rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0769448706 để mua trái phép hai lần ma túy đá, mỗi lần mua với số tiền 7.000.000 đồng. Cụ thể:

- Vào khoảng đầu tháng 10/2023, H gọi điện cho Đen hỏi mua 7.000.000 đồng ma túy. Đen hẹn H đến khu vực đường Phó Đức Chính, quận Sơn Trà để giao ma túy. H đưa số tiền 7.000.000 đồng cho Đen, Đen đưa gói ma túy cho H.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Sau khi mua được ma túy, vào khoảng 19 giờ 30 phút này 08/11/2023 đã bán trái phép ma túy đá cho 04 người (chưa xác định được nhân thân lai lịch). Những người này liên hệ với H qua số điện thoại của H, H hẹn đến nhà của mình tại 55 Lê Tấn T để thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Một người tên Toàn Đình mua 400.000 đồng, một người tên Bi mua 800.000 đồng, một người tên Phú Nghiêng mua 300.000 đồng, trả bằng tiền mặt; một người tên anh Tư mua 300.000 đồng chuyển khoản vào số tài khoản 0934804258 tên Dang Minh Hieu tại ngân hàng MB. Trước đó H cũng đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Tr tại nhà của H, mỗi lần Tr đều đến nhà của H để mua trực tiếp 300.000 đồng ma túy đá, tuy nhiên cả H và Tr đều không nhớ rõ thời gian cụ thể. Số tiền thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy H đã tiêu xài hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 09/11/2023, H tiếp tục gọi điện cho Đen hỏi mua 7.000.000 đồng ma túy, Đen hẹn H đến đường Phó Đức Chính (gần quán karaoke New Boom Boom) để thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. H điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đen mang BKS 43E1-638.23 đến quán cà phê “Lối nhỏ” trên đường Trần Duy Chiến, Sơn Trà để đợi Đen. Khoảng 30 phút sau, H gọi lại cho Đen, Đen nói H chạy đến một đường kiệt trên đường Phó Đức Chính (không nhớ rõ địa chỉ) để lấy ma túy. H đến điểm hẹn thấy Đen đứng đợi sẵn. Đen ném gói ma túy đá cho H, H cầm gói ma túy đi về nhà của mình tại 55 Lê Tấn T (tiền mua ma túy H nợ lại chưa trả). Sau khi mua được ma túy, H đem lên phòng ngủ tầng hai, lấy một ít ma túy ra bỏ vào một gói ni lông màu trắng và để toàn bộ số ma túy này vào tủ đầu giường.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện cho Tr (là bạn quen biết ngoài xã hội) qua ứng dụng Messenger nhờ Tr mua giúp một ít bao ni lông (H không nói cho Tr biết mua bao ni lông về để làm gì, không hứa hẹn trả công cho Tr). Khoảng 10 phút sau Tr gọi lại cho H nói không mua được bao ni lông nên H nói Tr về nhà của H. Khi Tr đến nhà H, H lấy một ít ma túy đá trong số ma túy vừa mua được

cho Tr đem về sử dụng. Tr bỏ gói ma túy vào trong túi quần bên trái phía sau đang mặc rồi điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen mang BKS: 43C2-049.19 chạy về phòng trọ của mình, khi đi đến đoạn đường Phó Đức Chính thì bị Tổ tuần tra Đồn Biên phòng Sơn Trà kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang đối với Tr và tạm giữ tang vật.

Xét nghiệm chất ma túy đối với H và Tr ngày 09/11/2023 cho kết quả: H và Tr dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 970/GĐ-MT ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng: Tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1, H1 gửi giám định đều là ma túy, **loại Methamphetamine**, khối lượng mẫu T1 là **0,387 gam; mẫu H1: 10,860 gam**.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-ST ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố bị cáo Đặng Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Trung Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Minh H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Trung Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về tang vật, vật chứng.

Bị cáo Đặng Minh H, Phạm Trung Tr không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đặng Minh H, Phạm Trung Tr nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài, bắt đầu từ cuối tháng 8/2023 Đặng Minh H đã thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Lần 1: H liên hệ mua 2.000.000 đồng ma túy đá của người đàn ông (chưa rõ lai lịch) ở Bến xe Đà Nẵng (không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm), số ma túy này H đã bán hết.

Lần 2: H liên hệ với đối tượng tên Đen (chưa rõ lai lịch) mua 7.000.000 đồng ma túy đá về phân nhỏ bán lại cho người nào có nhu cầu mua để kiếm lời. Số ma túy này, H đã bán nhiều lần cho người mua nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/11/2023 đã bán trái phép ma túy đá cho Toàn Đình 400.000 đồng, Bi 800.000 đồng, Phú Nghiêng 300.000 đồng, Tư 300.000 đồng (tất cả đều chưa xác định được nhân thân lai lịch) và nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Tr với số tiền 300.000 đồng/lần. Tất cả các lần bán trái phép ma túy của H đều thực hiện tại số 55 Lê Tấn T.

Lần 3: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/11/2023, H tiếp tục mua 11,247 gam ma túy loại Methamphetamine của đối tượng tên Đen. H lấy ra 0,387 gam ma túy loại Methamphetamine cho Tr để sử dụng, Tr bỏ gói ma túy đá vào trong túi quần bên trái phía sau đi về chưa kịp sử dụng thì bị Đồn Biên phòng Sơn Trà phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét nhà của H tại 55 Lê Tấn T, Sơn Trà, Đà Nẵng, lực lượng chức năng thu giữ 10,860 gam ma túy Methamphetamine còn lại H cất giấu để bán trái phép cho người mua để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Đặng Minh H cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Trung Tr cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 17/CT-VKS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy là chất gây nghiện, ma túy không chỉ gây tổn hại sức khỏe và tinh thần của con người mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Trong vụ án này, để có tiền tiêu xài bị cáo Đặng Minh H đã nhiều lần thực hiện việc mua trái phép chất ma túy đá về phân nhỏ bán lại cho người có nhu cầu mua để kiếm lời. Ngày 08/11/2023, H đã bán trái phép ma túy đá cho Toàn Đình, Bi, Phú Nghiêng, Tư và trước đó nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Tr, tất cả các lần bán trái phép ma túy của H đều thực hiện tại số 55 Lê Tấn T. Tiếp đến ngày 09/11/2023, H tiếp tục mua 11,247 gam ma túy loại Methamphetamine và lấy ra 0,387 gam ma túy trong số ma túy vừa mua được cho Tr sử dụng, còn lại 10,860 gam ma túy cất giấu để mục đích bán cho người mua kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan chức năng tạm giữ, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm với tình tiết định khung quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Trung Tr trước đó nhiều lần trực tiếp mua ma túy của H. Ngày 09/11/2023, tại số 55 đường Lê Tấn T, Tr được H cho một gói ma túy đá loại Methamphetamine có hàm lượng 0,387 gam để sử dụng, Tr bỏ gói ma túy đá vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô chạy về phòng trọ của mình chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng chống tội phạm về ma túy. Vì vậy, cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cần thiết tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đồng thời, trong quá trình điều tra khám xét khẩn cấp bị cáo H tự khai thêm các lần phạm tội trước đó nên áp dụng tình tiết tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo H.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) bì niêm phong số 970/GĐ-MT, ngày 14/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng. Bên trong chứa mẫu T1, H1 sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 06 (sáu) bao ny lông màu trắng, kích thước khoảng (5x10)cm là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng bị nứt vỡ màn hình, Imei số: 866566030718954, găn sim số: 0799194729 và 0795703082 thu giữ của Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Tr. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 35.000 đồng thu giữ của Tr là tiền cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Tr, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) CCCD mang tên Đặng Minh H là giấy tờ cá nhân của Đặng Minh H nên trả lại cho H là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh, Imei số: 352362888118096 thu giữ của H do có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với sim số 0934.804.258 (Seri: 5021-5402) do có liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen, BKS: 43E1-638.23; Số khung: 19470; Số máy: 477374; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đặng Minh H thu giữ của H do có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 83.000 đồng thu giữ của H là tiền cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho H, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105514200000 tại Kho bạc Nhà nước quận Sơn Trà).

[7] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H và Tr, Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông ở khu vực Bến xe Đà Nẵng và đối tượng tên Đen đã bán trái phép ma túy cho H và các đối tượng tên Toàn Đình, Bi, Phú Nghiêng, Tư đã mua trái phép ma túy của H hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tách ra, tiếp tục điều tra khi nào bắt được xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Trần Sư Kh (Sinh năm 1993; trú tại: Vân Dương 1, xã H, huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng) – là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đen mang BKS: 43C2-049.19: Ngày 10/7/2023 anh Kh cho Tr thuê xe nói trên làm

phương tiện đi lại và thu tiền thuê xe mỗi ngày 55.000 đồng (anh Kh không biết việc Tr sử dụng xe của mình để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy) nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với anh Kh và ra Quyết định xử lý vật chứng số 20 ngày 08/01/2024 trả lại xe mô tô nói trên cho anh Kh là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Phạm Trung Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh H 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/11/2023

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Trung Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/11/2023

II. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong số 970/GĐ-MT, ngày 14/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng. Bên trong chứa mẫu T1, H1 sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 06 (sáu) bao ny lông màu trắng, kích thước khoảng (5x10)cm; 01 sim số 0934.804.258 (Seri: 5021-5402).

- Trả lại cho Phạm Trung Tr 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng bị nứt vỡ màn hình, Imei số: 866566030718954, gấn sim số: 0799194729 và 0795703082. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Phạm Trung Tr số tiền 35.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Đặng Minh H 01 (một) CCCD mang tên Đặng Minh H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh, Imei số: 352362888118096 thu giữ của H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen, BKS: 43E1-638.23; Số khung: 19470; Số máy: 477374; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đặng Minh H.

- Trả lại cho Đặng Minh H số tiền 83.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/02/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105514200000 tại Kho bạc Nhà nước quận Sơn Trà).

III. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Minh H, Phạm Trung Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Vũ